

Số: 369/QĐ-NTT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học, đại học liên thông hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm Quyết định số 98/QĐ-NTT ngày 15/3/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-TTg ngày 26/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Nguyễn Tất Thành;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-HĐT ngày 11/8/2020 của Hội đồng Trường về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống chế độ tín chỉ ban hành theo Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 98/QĐ-NTT ngày 15/3/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học, đại học liên thông hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học, đại học liên thông hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm Quyết định số 98/QĐ-NTT ngày 15/3/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành.

1. Khoản 4 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Một tiết học lý thuyết, thực hành có thời lượng 50 phút”

2. Điểm c Khoản 1 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“c) Liên thông trình độ đại học được xác định cho từng sinh viên trên cơ sở số tín chỉ phải tích lũy theo từng chương trình đào tạo.”

3. Điểm b Khoản 3 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Thời gian tối đa và tối thiểu:

Trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ, mỗi sinh viên tùy theo điều kiện kinh tế, sức khỏe, năng lực, ... của bản thân mà có thể đăng ký học kéo dài hoặc rút ngắn so với thời



gian kế hoạch. Tuy nhiên thời gian kéo dài và rút ngắn chỉ được giới hạn trong phạm vi cho phép.

Thời gian tối đa của một khóa đào tạo là thời gian dài nhất mà sinh viên được phép đăng ký để hoàn thành khóa học của riêng mình (công nhận tốt nghiệp). Thời gian tối đa cho mỗi chương trình bằng hai lần so với thời gian thiết kế cho chương trình đó.

Thời gian tối thiểu của một khóa đào tạo là thời gian ngắn nhất mà sinh viên được phép đăng ký để hoàn thành khóa học của riêng mình.”

4. Khoản 4 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Các đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên theo quy định tại Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy không bị hạn chế về thời gian tối đa để hoàn thành chương trình.”

5. Điểm a Khoản 1 Điều 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“a) Số lượng sinh viên tối thiểu để xem xét mở lớp trong học kỳ quy định cho học phần lý thuyết là 30 sinh viên. Các trường hợp đặc biệt Khoa/Trung tâm/Viện quản lý học phần trình Hiệu trưởng (thông qua phòng Quản lý đào tạo) xem xét giải quyết.”

6. Khoản 6 Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“6. Sinh viên xem kết quả đăng ký học tập tại trang thông tin điện tử của phòng Quản lý đào tạo (QLĐT): <https://phongdaotao.ntt.edu.vn/>. Trường hợp có vướng mắc, sinh viên liên hệ Khoa/Trung tâm/Viện quản lý học phần để được tư vấn và giải quyết.”

7. Khoản 1 Điều 11 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Sinh viên có học phần bắt buộc bị điểm F phải đăng ký học lại học phần đó trong các học kỳ tiếp theo cho đến khi đạt điểm A, B, C hoặc D. Sinh viên phải thường xuyên theo dõi kế hoạch mở lớp học phần tại Khoa/Trung tâm/Viện quản lý học phần để chủ động đăng ký.”

8. Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:

#### **“Điều 12. Đăng ký học cải thiện**

1. Sinh viên có học phần đạt điểm B, C, D được phép đăng ký học cải thiện (đối với học phần bắt buộc và tự chọn) hoặc đổi sang học phần khác (chỉ áp dụng đối với học phần tự chọn) để cải thiện điểm trung bình chung tích lũy.

2. Ngoài các trường hợp quy định tại Điều 11, sinh viên được quyền đăng ký học cải thiện điểm đối với các học phần bất kỳ đã có kết quả đạt. Điểm của tất cả các lần

học đều sẽ được ghi trong bảng điểm theo học kỳ trước khi sinh viên tốt nghiệp. Kết quả cao nhất trong các lần học sẽ được chọn để tính vào điểm trung bình chung tích lũy.”

9. Khoản 2 Điều 16 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Sinh viên nghỉ học tạm thời khi trở lại học tiếp tại Trường phải viết đơn nộp cho phòng QLĐT ít nhất 01 tháng trước khi bắt đầu học kỳ ghi theo Quyết định cho phép sinh viên nghỉ học tạm thời.”

10. Điểm b Khoản 1 Điều 17 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Có điểm trung bình chung tích lũy đạt dưới 1,20 đối với sinh viên năm thứ nhất, dưới 1,40 đối với sinh viên năm thứ hai, dưới 1,60 đối với sinh viên năm thứ ba, dưới 1,80 đối với sinh viên các năm tiếp theo và cuối khoá;”

11. Bổ sung Điểm d vào Khoản 1 Điều 17 có nội dung như sau:

“d) Điểm trung bình chung học kỳ đạt dưới 0,80 đối với học kỳ đầu của khóa học, dưới 1,00 đối với các học kỳ tiếp theo; hoặc sinh viên không đăng ký học tập trong học kỳ mà không có lý do chính đáng.”

12. Khoản 4, khoản 5 Điều 22 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Sinh viên vắng mặt trong kỳ thi kết thúc học phần, nếu không có lý do chính đáng coi như đã dự thi và phải nhận điểm 0. Trường hợp có lý do chính đáng sẽ được xem xét thi cùng với lớp học phần kế tiếp mà không phải học lại. Trong thời gian không quá 10 ngày kể từ ngày thi (mà sinh viên vắng), sinh viên phải nộp đơn thi lại nêu rõ lý do kèm minh chứng hợp lệ cho Khoa/Trung tâm/Viện quản lý học phần kiểm tra, chuyển về phòng QLĐT tổng hợp trình Hiệu trưởng quyết định.

Trường hợp được giải quyết cho phép thi lại, sinh viên phải chủ động liên hệ với đơn vị quản lý học phần để đăng ký dự thi với lớp học phần kế tiếp nhưng thời hạn không quá 12 tháng kể từ ngày thi mà sinh viên vắng.

5. Sinh viên được quyền làm đơn đề nghị phúc khảo về điểm thi kết thúc học phần, nơi nhận đơn Khoa/Trung tâm/Viện quản lý học phần. Thời gian nộp đơn phúc khảo không quá 15 ngày kể từ khi công bố điểm học phần liên quan.”

13. Điều 25 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 25. Thực tập tốt nghiệp**

Hàng năm nhà trường tổ chức xét điều kiện cho sinh viên đi thực tập tốt nghiệp. Tại thời điểm xét điều kiện thực tập tốt nghiệp, sinh viên phải đáp ứng các yêu cầu về



*(Handwritten signature)*

kiến thức chuyên môn.

Khoa/Viện quản lý sinh viên thông báo đến sinh viên yêu cầu và chịu trách nhiệm xét duyệt danh sách sinh viên đủ điều kiện thực tập tốt nghiệp, nộp về phòng QLĐT tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét quyết định.”

14. Bỏ khoản 3 Điều 26. Đồ án tốt nghiệp, khóa luận tốt nghiệp

15. Điều 29 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 29. Cấp bằng tốt nghiệp, bảo lưu kết quả học tập, chuyển chương trình đào tạo và chuyển loại hình đào tạo**

“1. Bằng tốt nghiệp được cấp theo ngành đào tạo chính (đơn ngành hoặc song ngành). Hạng tốt nghiệp được xác định theo điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học, như sau:

- a) Loại xuất sắc đạt điểm trung bình chung tích lũy từ 3,60 đến 4,00;
- b) Loại giỏi đạt điểm trung bình chung tích lũy từ 3,20 đến 3,59;
- c) Loại khá đạt điểm trung bình chung tích lũy từ 2,50 đến 3,19;
- d) Loại trung bình đạt điểm trung bình chung tích lũy từ 2,00 đến 2,49.

2. Hạng tốt nghiệp của những sinh viên có kết quả học tập toàn khóa loại xuất sắc và giỏi sẽ bị giảm đi một mức, nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

- a) Có khối lượng của các học phần phải thi lại vượt quá 5% so với tổng số tín chỉ quy định cho toàn chương trình;
- b) Đã bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên trong thời gian học.

3. Kết quả học tập của sinh viên được ghi vào bảng điểm theo từng học phần. Trong bảng điểm còn ghi chuyên ngành (hướng chuyên sâu) hoặc ngành phụ (nếu có).

4. Nếu kết quả học tập của sinh viên thỏa mãn những quy định tại khoản 1 Điều 28 của Quy chế này đối với một số chương trình đào tạo tương ứng với các ngành đào tạo khác nhau, thì sinh viên được cấp các bằng tốt nghiệp khác nhau tương ứng với các ngành đào tạo đó.

5. Sinh viên còn nợ chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - An ninh và Giáo dục thể chất, nhưng đã hết thời gian tối đa được phép học, trong thời hạn 5 năm tính từ ngày phải ngừng học, được trở về Trường trả nợ để có đủ điều kiện xét tốt nghiệp.

6. Sinh viên không tốt nghiệp được cấp giấy chứng nhận về các học phần đã học

trong chương trình của Trường. Những sinh viên này nếu có nguyện vọng, được quyền làm đơn xin chuyển qua các chương trình khác theo quy định tại khoản 3 Điều 17 của Quy chế này.

7. Hàng năm Trường tổ chức 03 đợt xét tốt nghiệp, tổ chức 02 đợt Lễ trao bằng tốt nghiệp cho người học đã được công nhận tốt nghiệp.”

16. Khoản 2, khoản 3 Điều 30 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Sinh viên đi thi hộ hoặc nhờ người khác thi hộ trong các kỳ thi, đều bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập một năm đối với trường hợp vi phạm lần thứ nhất và buộc thôi học đối với trường hợp vi phạm lần thứ hai.

3. Trừ trường hợp như quy định tại khoản 2 của Điều này, mức độ sai phạm và khung xử lý kỷ luật đối với sinh viên vi phạm được thực hiện theo Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông hiện hành.”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Quản lý Đào tạo, Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng các đơn vị liên quan, giảng viên và sinh viên Trường Đại học Nguyễn Tất Thành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- HĐT;
- BGH;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLĐT.

**Q. HIỆU TRƯỞNG**



*[Handwritten signature]*

**TS. Trần Ái Cẩm**

